

Bản án số: 409/2024/DS-PT

Ngày: 16/9/2024

V/v: T/c hụi

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết Phương

Các Thẩm phán: Bà Hà Thị Phương Thanh

Ông Phạm Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Phil - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và 16 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 198/2024/TLPT-DS ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 44/2023/DS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 329/2024/QĐPT-DS ngày 23 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1991. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà **Trần Ngọc T1**, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của bị đơn ông **Huỳnh Minh Đ**, sinh năm 1987. Có mặt.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Đại diện nguyên đơn bà T trình bày: nguyên vào năm 2022 bà Trần Ngọc T1 là chủ hụi do quen biết nên bà có tham gia nhiều dây hụi do bà T1 làm chủ gồm:

02 chân hụi 5.000.000 đồng/1 tuần, khai ngày 17/10/2022 DL có 14 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 04 lần số tiền là 10.100.000 đồng x 2 = 20.200.000 đồng.

02 chân hụi 500.000 đồng/1 ngày, khai ngày 10/01/2023 DL có 42 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 36 lần số tiền là 28.200.000 đồng.

02 chân hụi 3.000.000 đồng/1 tuần, khai ngày 12/02/2023 DL có 15 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 02 lần số tiền là 10.340.000 đồng.

01 chân hụi 1.000.000 đồng/1 ngày, khai ngày 09/02/2023 DL có 26 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 18 lần số tiền là 14.205.000 đồng.

02 chân hụi 5.000.000 đồng/10 ngày, khai ngày 28/12/2022 DL có 16 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 03 lần số tiền là 21.220.000 đồng.

02 chân hụi 500.000 đồng/1 ngày, khai ngày 30/01/2023 DL có 33 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 26 lần số tiền là 21.140.000 đồng.

03 chân hụi 500.000 đồng/1 ngày, khai ngày 16/02/2023 DL có 35 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 07 lần số tiền là 9.450.000 đồng.

01 chân hụi 3.000.000 đồng/10 ngày, khai ngày 15/01/2023 DL có 17 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 07 lần số tiền là 15.530.000 đồng.

02 chân hụi 2.000.000 đồng/1 tuần, khai ngày 06/11/2022 DL có 22 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 13 lần số tiền là 40.720.000 đồng.

01 chân hụi 10.000.000 đồng/tháng, khai ngày 10/12/2022 DL có 14 hụi viên bà đã đóng hụi sống được 03 lần số tiền là 7.100.000 đồng.

Tổng số tiền bà T1 còn nợ 189.965.000 đồng, sau đó bà T1 bỏ trốn không liên lạc được, khi bà T1 về bà có yêu cầu bà T1 trả số tiền này thì bà T1 hẹn lần hẹn lựa và kéo dài cho đến nay.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân quận Ô Môn buộc bà Trần Ngọc T1 phải trả cho bà số tiền 189.965.000 đồng.

*Đại diện bị đơn ông Trình bày:* qua yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thu T bị đơn không thống nhất vì nguyên đơn chưa thể hiện được số tiền nguyên đơn đóng hụi cho bị đơn.

Đối với số tiền nguyên đơn chuyển khoản cho bị đơn theo số tài khoản Ngân hàng S là 070064012272 đây là số tài khoản của bị đơn bà Trần Ngọc T1.

*Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2024/DS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đã quyết định:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thu T.

Buộc bà Trần Ngọc T1 trả cho bà Nguyễn Thu T số tiền 189.965.000 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Ngoài ra Bản án còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 03/6/2024, đại diện ủy quyền của bị đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, theo đó bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền 77.627.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án, sự tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không vi phạm đạo đức xã hội, đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa Bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án, thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[2] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn nên phải chịu án phí là 3.881.350 đồng.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Theo khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có quy định: Trường hợp các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm thì đương sự kháng cáo phải chịu toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm. Như vậy, bị đơn kháng cáo nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2024/DS-ST ngày 22/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự tại phiên tòa như sau:

1. Bà Trần Ngọc T1 có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thu T 77.627.000 đồng (*Bảy mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn đồng*).

2. Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ và thi hành án:

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Trần Ngọc T1 phải chịu 3.881.350 đồng.

Bà Nguyễn Thu T được nhận lại 4.750.000 đồng (*Bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004479 ngày 15/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn bà Trần Ngọc T1 phải chịu 300.000đ nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004698 ngày 05/6/2024 của Chi cục thi hành án quận Ô Môn. Bị đơn đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPCT;
- TAND Q. Ô Môn;
- Các đương sự;
- CCTHADS Q. Ô Môn;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hồ Thị Tuyết Phương**